

được rõ ràng rành mạch, làm cơ sở cho việc quản lý tài vụ của Nông trường đi vào nề nếp.

Đề làm tốt công tác cho vay thu nợ đối với nông trường trong năm nay, các Chi nhánh, Chi điểm cần chú ý mấy điểm sau :

— Tham gia vào việc kiểm kê đánh giá tài sản cuối năm của Nông trường.

Việc kiểm kê đánh giá tài sản cuối năm là do Nông trường làm, nhưng cán bộ Ngân hàng cũng cần tham gia vào mấy khâu chủ yếu thuộc về vốn sản xuất kinh doanh của Nông trường như *dự trữ vật tư, đàn súc vật nuôi lớn nuôi béo, một số loại cây trồng chính* để biết tình hình cụ thể, đồng thời phải theo dõi toàn bộ giá trị tài sản lưu động sau kiểm kê, đối chiếu với vốn của Nông trường và vốn vay của Ngân hàng để làm cơ sở cho việc thu hồi các khoản nợ.

— Giúp cho Nông trường hoàn thành tốt và kịp thời bằng lòng kết tài sản cuối năm 1962 để trên cơ sở đó xác định lại các loại vốn của Nông trường và vốn vay của Ngân hàng để làm căn cứ cho việc xây dựng kế hoạch tài vụ năm 1963 của Nông trường ;

— Tham gia vào việc xây dựng định mức vốn lưu động 1963 của Nông trường trên tinh thần tiết kiệm vốn Nhà nước đồng thời đủ vốn cho Nông trường hoạt động, thảo luận với Nông trường biện pháp thu hồi các khoản nợ cũ và cùng với Nông trường xây dựng kế hoạch vay trả năm 1963 phù hợp với yêu cầu vốn kinh doanh sản xuất của Nông trường.

Năm nay, ngoài việc bổ sung bổ khuyết một số điểm về cho vay và thu nợ phù hợp với việc thay đổi một số điểm về định mức vốn lưu động đối với Nông trường, nói chung việc cho vay tương đối chặt chẽ hơn, thu nợ phải kịp thời hơn. Nhất là việc thanh toán các khoản nợ cũ, sẽ gặp nhiều khó khăn vì hoàn cảnh hiện nay của Nông trường, cho nên cán bộ tín dụng Nông trường cần phải có một sự cố gắng lớn, phải tích cực đi sâu vào các mặt công tác của Nông trường, nắm chắc tình hình tài vụ để có biện pháp giải quyết từng vấn đề một để không trở ngại đến sản xuất của Nông trường đồng thời có tác dụng củng cố một bước chế độ hoạch toán kinh tế của Nông trường.

Phải thực hiện đầy đủ các điểm hướng dẫn trên đây thì công tác tín dụng của chúng ta mới bước đầu kết hợp được với công tác tiền tệ, đồng thời mới phát huy tác dụng đối với hoạt động kinh doanh sản xuất của Nông trường.

Trong khi thi hành, có gặp khó khăn gì, phản ánh về Ngân hàng trung ương nghiên cứu giải quyết.

Hà-nội, ngày 13 tháng 2 năm 1963

K.T. Tổng giám đốc

Ngân hàng Nhà nước Việt nam

Phó Tổng giám đốc

VŨ DUY HIỆU

## TỔNG CỤC THỦY SẢN

### THÔNG TƯ số 2-TS-TT quy định thống nhất chế độ trang bị phòng hộ lao động.

Kính gửi :

- Các Sở, Ty Thủy sản các tỉnh
- Các xí nghiệp quốc doanh, công tư hợp doanh
- Các trường trung cấp thủy sản trung ương và địa phương
- Trường kỹ thuật cơ khí hàng hải
- Các trạm nghiên cứu, trạm vật tư.

Ngành thủy sản mới thành lập, nhưng sự phát triển sản xuất rất phức tạp, mang nhiều tính chất công tác khác nhau như khai thác cá biển, cơ khí tàu thuyền, chế biến thủy sản, thu mua phân phối thực phẩm nguyên vật liệu mà nhất là nghề đánh cá ngoài biển khơi, thường xuyên lưu động trên mặt biển chịu đựng với thời tiết thiên nhiên, sóng gió bất ngờ nặng nhọc và nguy hiểm. Trong điều kiện làm việc cũng gặp nhiều khó khăn, vì chế độ phòng hộ lao động chưa được ban hành đầy đủ và thống nhất trong ngành, do đó cũng làm trở ngại cho các cơ sở xí nghiệp trong việc lập kế hoạch bảo hộ lao động và dự trữ mua sắm dụng cụ phòng hộ hàng năm để trang bị cho công nhân sản xuất. Mặt khác việc quy định phân công trách nhiệm của các bộ môn chưa được rõ ràng, trách nhiệm bảo quản, sử dụng các dụng cụ phòng hộ lao động chưa có kế hoạch chu đáo, nên việc chấp hành các nội quy chưa được nghiêm chỉnh.

Căn cứ theo tinh thần thông tư số 13-LĐ-TT ngày 20-6-1962 của Bộ Lao động đã quy định các nguyên tắc cấp phát, sử dụng, bảo quản dụng cụ phòng hộ lao động ;

Căn cứ theo nghề nghiệp của ngành thủy sản hiện nay và phát triển sản xuất sắp đến, đề



đáp ứng yêu cầu của sản xuất, nhằm ngăn ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp ảnh hưởng đến cơ thể người lao động;

Được sự thỏa thuận của Bộ Lao động tại công văn số 2047-LĐ-BHLĐ ngày 17-12-1962 và Tổng công đoàn Việt-nam tại Công văn số 18-IIC-P9, ngày 8-1-1963 cùng với sự thống nhất của Công đoàn thủy sản Việt-nam, Tổng cục Thủy sản ban hành chế độ trang bị phòng hộ lao động, cụ thể cho từng nghề nghiệp và thống nhất trong ngành thủy sản nhằm:

Thống nhất những thông tư đã ban hành và các văn bản quy định tạm thời trước đây;

— Phân biệt tính chất điều kiện lao động cụ thể của từng nghề để trang bị cho thích hợp với yêu cầu sản xuất;

— Quy định nguyên tắc cấp phát, sử dụng, bảo quản và trách nhiệm của các bộ môn trong cơ quan, xí nghiệp, việc dự trữ mua sắm cấp phát dụng cụ và trách nhiệm bảo quản của cá nhân được cấp phát dụng cụ phòng hộ lao động.

## I. NHỮNG NGUYÊN TẮC CHUNG VỀ CẤP PHÁT TRANG BỊ DỤNG CỤ PHÒNG HỘ

### A. ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC TRANG BỊ

Những cán bộ công nhân làm việc trong một hay nhiều điều kiện sau đây thì được trang bị cá nhân (hoặc cho mượn) tùy theo công việc làm thường xuyên hay không thường xuyên.

1. Làm việc trực tiếp với những nguyên vật liệu có chất độc, khí độc, hơi độc, bụi độc nhiễm vào người, ảnh hưởng tới sức khỏe.

2. Làm việc trực tiếp với những nguyên vật liệu ẩm ướt, hơi thối dơ bẩn dễ bị nhiễm trùng hoặc làm việc ở nơi nóng quá, lạnh quá mức bình thường.

3. Làm việc trong những điều kiện không bình thường như:

— Ánh sáng chói quá có hại đến mắt;

— Dưới hầm kín hoặc trong buồng kín thiếu không khí khó thở;

— Tiếp xúc với những vật nhọn, sắc cạnh, vật nặng, vật ráp có thể bị cọ xát cơ thể;

— Tiếp xúc với vật bị đun nóng, nung nóng, hơi khí nóng, nước sôi, những mảnh kim loại nóng có thể bắn làm cháy bỏng da thịt;

— Có nhiều bụi độc quá tiêu chuẩn quy định;

— Thường xuyên làm việc những nơi nóng quá, lạnh quá tiêu chuẩn quy định.

— Những nơi dơ bẩn lây lợi, hoặc có các chất axit dễ ăn lở loét chân tay, da như: mỡ cá, rửa cá, gọt dừa, cắt dừa, lột dưới âu đã, trộn chượp; vv...

— Thường xuyên phải lưu động, làm việc ngoài trời chịu ảnh hưởng nắng mưa sương gió, vì công việc không thể nghỉ dễ trú ẩn được (nhất là nghề đánh cá ngoài khơi và vận tải đường thủy).

4. Làm việc trong những điều kiện nguy hiểm như:

— Tiếp xúc với thiết bị có điện thế trên 36 vôn;

— Làm việc trên cao như: chữa dây điện, bắt dây buồm, chữa ống khói;

— Làm việc dưới nước như: lặn kẹp chì, gỡ rạn, gỡ lưới vướng chân vịt.

### B. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC TRANG BỊ PHÒNG HỘ

1. Cán bộ, công nhân, viên chức khi làm việc ở một hay nhiều điều kiện nói trên, không phân biệt chính thức hay tạm tuyển trong hay ngoài biên chế, lao động hợp đồng, thợ học việc thường xuyên và học sinh, sinh viên chuyên nghiệp thực tập, đều được sử dụng trang bị những dụng cụ phòng hộ lao động đã quy định theo tính chất công việc làm.

Cụ thể là:

— Công nhân viên chức trong biên chế nhà nước;

— Công nhân tạm tuyển, phụ động (lực lượng thường xuyên cố định);

— Công nhân ký hợp đồng làm khoán mà cơ quan quản lý về nhân lực hoặc về kỹ thuật sản xuất;

— Học sinh và sinh viên chuyên nghiệp thực tập hay tập sự ở các xí nghiệp, các tàu thuyền.

2. Những cán bộ, nhân viên kỹ thuật, nghiệp vụ ở các cơ sở trực tiếp sản xuất, làm nhiệm vụ hướng dẫn sản xuất hay sửa chữa thường xuyên hàng ngày phải tiếp xúc với công việc ở vào những điều kiện nói trên được trang bị cá nhân hoặc cho mượn (nếu không thường xuyên).

3. Cán bộ lãnh đạo xí nghiệp (giám đốc kỹ thuật), cán bộ kỹ thuật, cán bộ bảo hộ lao động xuống kiểm tra thì được mượn sử dụng dụng cụ (sắm chung trang bị cho phòng hay tổ) để dùng trong khi làm nhiệm vụ nói trên, không cấp phát cho từng cá nhân và cũng không được mượn dùng vào việc khác.

4. Đối với những công việc làm không được thường xuyên nhưng khi làm cần thiết phải có trang bị phòng hộ thì đơn vị được mua sắm một số dự phòng cho khi làm những công việc đó, như áo mưa, ủng cách điện, v.v...



5. Đối với những công việc không gây nhiễm độc và nguy hiểm mà chỉ làm trong một thời gian ngắn, sau đó lại đi làm việc khác, nếu chưa trang bị đầy đủ cũng không gây ra tai nạn thì không nhất thiết phải trang bị đầy đủ theo tiêu chuẩn quy định (như: quần áo, mũ, áo mưa, yếm vệ sinh v.v...) nhưng đối với những công việc dễ nhiễm độc, nhiễm trùng hoặc nguy hiểm đến tính mạng công nhân, thì mặc dù chỉ làm trong một thời gian ngắn, công nhân phải được trang bị đầy đủ dụng cụ phòng hộ theo tiêu chuẩn quy định như: công nhân làm việc trên cao phải có dây da an toàn, lặn dưới nước phải có dây an toàn và đồ lặn, trực tiếp với điện phải có trang bị an toàn về điện.

### C. ĐỐI TƯỢNG KHÔNG ĐƯỢC TRANG BỊ HAY CHO MƯỢN:

1. Công nhân viên chức ở các xí nghiệp, cơ sở trực tiếp sản xuất nhưng công tác không ở trong điều kiện nói trên thì không được trang bị.

2. Những người hợp đồng làm khoán tự do theo một khối lượng công việc nhất định xong rồi thì thôi, hưởng một số tiền do hai bên thỏa thuận. Những người nhận làm khoán gia công ký hợp đồng giao nguyên liệu. Những người làm khoán hưởng theo giá cước; ba loại này, tuy ta không quản lý nhân lực và kỹ thuật, nhưng trong khi ký hợp đồng với họ đều phải ghi rõ vấn đề an toàn lao động, đề các tổ chức làm khoán ấy có trách nhiệm thì hành cho đúng đồng thời xí nghiệp cũng có trách nhiệm giúp đỡ họ về mặt tổ chức và đón đố kiểm tra hướng dẫn việc thực hiện an toàn lao động.

## II. NGUYÊN TẮC SỬ DỤNG GIỮ GÌN BẢO QUẢN

### A. NGUYÊN TẮC SỬ DỤNG:

1. Cá nhân, tổ, bộ phận được cấp phát hoặc được mượn dụng cụ trang bị phòng hộ đều bắt buộc phải sử dụng trong khi làm việc và chỉ được sử dụng những dụng cụ đó trong khi làm việc chung.

2. Những dụng cụ phòng hộ cấp phát cho công việc nào chỉ dùng cho công việc ấy. Nhất thiết không được dùng chung lẫn lộn, vì dụng cụ ấy chỉ có một tác dụng nhất định. Ví dụ: không thể dùng ủng đi mưa vào việc cách điện, dùng gang tay cao su vào việc kéo dây cáp, v.v... Mặt khác cũng không được dùng giày, ủng và áo quần mang đi phố.

3. Đơn vị khi mua sắm phải theo đúng quy cách, mẫu mực, phẩm chất dụng cụ dùng cho từng công việc, cá nhân hay bộ phận được trang bị, không được tự ý thay đổi sửa chữa hay cho mượn đổi lẫn với nhau.

4. Người đã được cơ quan trang bị cá nhân hay cho mượn dụng cụ phòng hộ, khi làm việc mà không sử dụng trang bị phòng hộ thì những người có trách nhiệm bảo đảm an toàn có quyền yêu cầu phải mang dụng cụ phòng hộ mới được làm việc, nếu không nghe thì có quyền đình chỉ công tác và báo cáo lên giám đốc và Ban bảo hộ lao động của xí nghiệp cơ quan.

5. Khi giao dụng cụ phòng hộ cho công nhân sử dụng cần được hướng dẫn cách bảo quản giữ gìn, nếu dụng cụ nào sử dụng chưa thành thạo cần hướng dẫn chu đáo.

6. Những người làm việc đã được trang bị phòng hộ, nếu đổi sang làm việc khác không có tiêu chuẩn trang bị thì phải trả lại. Nếu sang làm công việc mới phải trang bị thêm hay rút bớt đều được cấp thêm hay rút bớt. Trường hợp đổi công tác từ cơ sở này sang cơ sở khác nhưng cùng trong một xí nghiệp, Sở, Ty nếu được ban giám đốc đồng ý thì được mang đi theo và ghi vào sổ cấp phát để đơn vị mới theo dõi, nếu là đơn vị, phân xưởng hạch toán thì không thể mang đi được.

7. Khi muốn được lĩnh dụng cụ mới, do hết thời hạn sử dụng mà đã rách, hay vì rách nát do phẩm chất kém hoặc lý do khác chính đáng thì phải nạp cái cũ lại, mới được cấp phát. Nhưng không phải vì thế mà làm trở ngại cho việc đảm bảo an toàn, kể cả trường hợp làm mất chưa xử lý xong. Thủ kho có nhiệm vụ bảo quản dụng cụ đã hư hỏng sau bán lại cho công ty phế phẩm chế biến.

### B. NGUYÊN TẮC GIỮ GÌN BẢO QUẢN

1. Dụng cụ phòng hộ là tài sản chung của Nhà nước, không phải của phúc lợi tập thể của công nhân, nhưng tùy theo yêu cầu của công việc phải làm thường xuyên hay bất thường, tùy theo điều kiện làm việc và tính chất của mỗi loại nghề nghiệp mà giao hẳn hay tạm thời cho cá nhân hay bộ phận sử dụng. Cho nên cá nhân hay bộ phận đó có trách nhiệm giữ gìn bảo quản dụng cụ đó.

2. Để đảm bảo chất lượng của dụng cụ phòng hộ, như dụng cụ dùng vào việc cách điện, đề phòng nhiễm độc, dây an toàn, phao an toàn, v.v... Các đơn vị sử dụng cần kiểm tra thử nghiệm trước khi cấp phát cho công nhân, đồng thời định kỳ kiểm tra và thử lại sau



từng thời gian sử dụng, nhưng tốt nhất trước khi sử dụng công nhân phải kiểm tra xem xét chu đáo các dụng cụ phòng hộ lao động.

3. Những tờ, bộ phận được trang bị dụng cụ phòng hộ dùng chung, tùy theo từng tờ, bộ phận phải quy định có một nơi để như giá treo hay tủ để dụng cụ và giao trách nhiệm cho từng người phải thực hiện những quy định đó. Chỗ để cần chọn nơi nhiệt độ trung bình, khô ráo, thoáng khí để tránh ẩm ướt, mối, chuột hoặc han rỉ (nếu là bằng kim loại), phải phân công giặt rửa bảo quản chu đáo.

4. Những dụng cụ mới rách hoặc hư hỏng nhẹ, cá nhân hay bộ phận phải tự sửa chữa lấy. Cơ quan, xí nghiệp chịu trách nhiệm sửa chữa những dụng cụ phòng hộ rách nhiều hoặc hư hỏng nặng mà cá nhân hay bộ phận không đủ điều kiện sửa chữa.

5. Dụng cụ phòng hộ và quần áo dùng để làm việc ở những nơi dơ bẩn dễ gây nhiễm trùng, nhiễm độc đối với cơ thể công nhân, phải định kỳ khử độc bằng phương pháp sấy hoặc tẩy rửa ở nhiệt độ cần thiết.

6. Để cho việc bảo quản và sử dụng tốt, những người thay đổi công tác khác phải nạp lại dụng cụ phòng hộ, trước khi nạp giao cho thủ kho bảo quản phải giặt rửa lau chùi sạch sẽ.

### III. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Để mọi người có ý thức sử dụng và giữ gìn dụng cụ phòng hộ được tốt, tránh lãng phí cho công quỹ, dựa trên tiêu chuẩn đã quy định thời gian sử dụng. Đối với cá nhân hoặc tổ chức bộ phận có ý thức bảo vệ tốt dụng cụ phòng hộ, cần có sự động viên khuyến khích. Đối với cá nhân hay bộ phận kém ý thức bảo vệ làm hư hỏng mất mát thì cần có xử lý và bồi thường.

a) Để khuyến khích những cá nhân hay đơn vị có thành tích trong việc sử dụng và giữ gìn dụng cụ phòng hộ, hàng năm xí nghiệp được trích một khoản tiền bằng từ 20 — 30% trong giá trị tiết kiệm được của những dụng cụ phòng hộ do anh em đã sử dụng lâu hơn thời gian quy định, để thưởng cho cá nhân hay đơn vị có ý thức tiết kiệm, giữ gìn tốt trang bị đó (mua vật kỷ niệm tặng) đồng thời được tính một tiêu chuẩn trong việc bình bầu thi đua của năm đó (tùy theo lớn hay nhỏ). Nhưng phải hết sức chú ý đến bảo đảm an toàn, không phải vì tiết kiệm mà không sử dụng dụng cụ phòng hộ trong khi làm việc, để kéo dài được thời gian sử dụng, gây tai nạn lao động.

b) Trường hợp làm mất mát hoặc hư hỏng nặng dụng cụ phòng hộ mà không có lý do chính đáng thì đơn vị xí nghiệp tùy theo lỗi nặng nhẹ (một lần hay nhiều lần, vô tình hay cố ý) mà xử trí thích đáng bằng biện pháp hành chính, từ phê bình, cảnh cáo, bồi thường bằng tiền (áp dụng nguyên tắc bồi thường, khi cán bộ công nhân viên chức làm mất tiền hay đồ vật của Nhà nước, quy định tại công văn số 1076-TN ngày 14-3-1958 của Thủ tướng) theo giá trước khi mất hoặc hư hỏng. Việc xử lý này cấp phụ trách đơn vị xí nghiệp quyết định với sự thỏa thuận của Công đoàn cùng cấp. Tùy theo số tiền bồi thường có ảnh hưởng tới sinh hoạt công nhân nhiều hay ít mà trừ dần vào lương hàng tháng, nhưng mỗi lần không trừ quá 20% tiền lương và phụ cấp bản thân của người công nhân viên chức.

### IV. TRÁCH NHIỆM THI HÀNH CHẾ ĐỘ TRANG BỊ PHÒNG HỘ

1. Cơ quan cấp phát có nhiệm vụ thi hành những điều quy định trong thông tư này, tập hợp ý kiến, nghiên cứu đề nghị lên Tổng cục cần bổ sung thêm bớt hoặc sửa đổi cho sát để thích hợp với nghề nghiệp sản xuất.

2. Căn cứ vào những điều đã quy định trong thông tư này và tình hình cụ thể của đơn vị, nghiệp mình mà xây dựng nội quy sử dụng, bảo quản cấp phát, theo dõi kiểm tra và thu hồi. Đề ra kế hoạch tuyên truyền, giáo dục, khen thưởng, kỷ luật. Các bản nội quy này cần được sự tham gia ý kiến của công đoàn cùng cấp rồi tổ chức cho công nhân viên chức học tập và thực hiện.

3. Hàng năm các Sở, Ty, xí nghiệp, trường, trạm lập kế hoạch sản xuất đồng thời lập kế hoạch bảo hộ lao động (thiết bị an toàn, vệ sinh công nghiệp, tuyên truyền giáo dục và dự trữ trang bị phòng hộ) trong đó có dự trữ trang bị phòng hộ lao động gửi tới Ty thương nghiệp địa phương, đối với các mặt hàng trong nước. Đối với các mặt hàng nhập ngoại thì gửi lên trạm vật tư của Tổng cục, để tập hợp yêu cầu xin ngoại tệ và ký hợp đồng với ngoại thương. (Để có hàng hóa dụng cụ phòng hộ cho năm sau thì tháng chín năm trước phải làm bản dự trữ gửi đến các Ty thương nghiệp địa phương, đối với hàng sản xuất trong nước. Còn hàng nhập ngoại thì phải làm dự trữ tháng bảy năm trước gửi về trạm vật tư mới kịp tập hợp lập kế hoạch và ký hợp đồng với Ngoại thương).

4. Thực hiện tốt công tác bảo hộ lao động để nhằm đảm bảo an toàn lao động sản xuất là nhiệm vụ chung của cán bộ công nhân viên



chức trong đơn vị, xí nghiệp, chính quyền phối hợp chặt chẽ với Công đoàn và Đoàn thanh niên lao động, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đề đảm bảo sự lãnh đạo thực hiện công tác bảo hộ lao động được tốt, cần quy định trách nhiệm cụ thể như sau:

— Tổ chức, lao động nhân lực có kế hoạch nhân lực trong đơn vị xí nghiệp theo yêu cầu phát triển sản xuất hàng năm;

— Cán bộ nghiệp vụ kỹ thuật và chuyên trách công tác bảo hộ lao động căn cứ vào chế độ quy định và tình hình nghề nghiệp, tính chất sản xuất, cùng với Công đoàn y tế hướng dẫn cho các đơn vị sản xuất, đề xuất các yêu cầu về thiết bị an toàn, vệ sinh công nghiệp, tuyên truyền giáo dục và xây dựng nội quy, tổ chức mạng lưới an toàn viên, dự trù phòng hộ lao động, đơn đốc kiểm tra thực hiện, nghiên cứu đề nghị bổ sung chính sách, đề nghị kỷ luật khen thưởng trong việc sử dụng bảo quản dụng cụ bảo hộ lao động và việc chấp hành nội quy an toàn trong xí nghiệp. Riêng phần kỹ thuật còn nghiên cứu cải tiến thiết bị an toàn, vệ sinh công nghiệp và dụng cụ phòng hộ cho thích hợp với yêu cầu sản xuất và thiết kế các bộ phận đó;

— Cán bộ kế hoạch và tài vụ của các đơn vị, xí nghiệp tập hợp yêu cầu của các bộ phận lập kế hoạch bảo hộ lao động cùng với kế hoạch sản xuất, trình lên cấp trên xét duyệt, xin kinh phí để thực hiện các kế hoạch đó;

— Cán bộ cung ứng căn cứ vào kế hoạch đã được xét duyệt lập dự trù, mua sắm gửi đến Ty thương nghiệp địa phương và trạm vật tư của Tổng cục (có hợp đồng cụ thể). Mua sắm, bảo quản, cấp phát, thu hồi, sửa chữa và hướng dẫn công nhân sử dụng dụng cụ phòng hộ. Khi cấp phát phải có sổ theo dõi và thống kê số tiết kiệm.

**5. LỄ LỐI LÀM VIỆC:** Khi có một công nhân mới tuyển hoặc nơi khác chuyển đến thì tổ chức nhân lực sắp xếp rồi, cán bộ bảo hộ lao động phổ biến hướng dẫn quy tắc an toàn của công việc đó, rồi giới thiệu sang cung ứng cấp phát trang bị phòng hộ và giao xuống tổ sản xuất giáo dục nội quy an toàn. Nếu công

nhân chuyển đi nơi khác phải bảo đảm khi cung ứng thu hồi lại dụng cụ phòng hộ, khi đó tổ chức nhân lực mới quyết định đi.

## V. PHẠM VI ÁP DỤNG

Những nguyên tắc và tiêu chuẩn quy định trang bị phòng hộ nói trong thông tư này được áp dụng trong các xí nghiệp quốc doanh, công tư hợp doanh, công trường các đơn vị kinh doanh và sự nghiệp, các trạm nghiên cứu nuôi cá, đánh cá, các trường kỹ thuật cơ khí hàng hải, trung cấp thủy sản, có công nhân viên chức, học sinh, sinh viên làm các công việc có những điều kiện nói ở mục I (điểm A và B) không phân biệt là quốc doanh trung ương hay địa phương.

Thông tư này thay thế các thông tư số 16 NL-TT ngày 24-9-1959 của Bộ Nông lâm cũ công văn số 368-TS-TCLĐ ngày 22-9-1961, công văn số 188-TS-LĐTL ngày 11-4-1962 của Tổng cục quy định tạm thời cho các xí nghiệp và các trường chuyên nghiệp của Tổng cục Thủy sản.

Kèm theo thông tư này có bản quy định tiêu chuẩn trang bị phòng hộ cho các loại công nhân viên chức trong ngành.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Đề việc thi hành chế độ này có kết quả tốt. Tổng cục yêu cầu các cấp, các đơn vị, xí nghiệp tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền giáo dục ý thức đề phòng tai nạn và sử dụng trang bị phòng hộ trong quần chúng công nhân, tăng cường kiểm tra đơn đốc việc thực hiện, đồng thời thu thập kinh nghiệm và cách giải quyết khó khăn phản ánh với Tổng cục để nghiên cứu bổ sung hoặc sửa đổi cho thích hợp với yêu cầu trang bị bảo hộ lao động trong ngành thủy sản.

Hà-nội, ngày 28 tháng 1 năm 1963

K.T. Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản

Tổng cục phó

NGUYỄN CAO ĐÀM



# BẢNG QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN TRANG BỊ PHÒNG HỘ LAO ĐỘNG

Thứ tự	Công việc cần trang bị	Điều kiện làm việc hoặc tính chất công tác cần trang bị PH	Được trang bị	Thời hạn sử dụng	Ghi chú
1	2	3	4	5	
1	Hàn điện	Tia lửa bắn vào chân tay, quần áo Ánh sáng chói mắt Điện giật	Quần áo vải xanh Mũ công nhân vải xanh Mặt nạ hàn (thợ chính)  Găng tay da mềm Kính hàn (thợ phụ) Giày vải cao cổ đế cao su	1 năm 1 năm Không thời hạn  2 năm Không thời hạn 1 năm	Săm chung cho thợ, không cấp phát cho cá nhân
2	Hàn hơi	Tia lửa bắn vào tay chân quần áo Ánh sáng chói mắt	Quần áo vải xanh Mũ vải xanh công nhân Giày vải cao cổ đế cao su Găng tay da mềm	1 năm 1 năm 1 năm 2 năm	
3	Thợ rèn bằng tay	Thợ rèn bằng tay Tia lửa bắn vào tay chân quần áo Tro bụi bay vào người Đỡ bần Giày vải cao cổ đế cao su	Tia lửa bắn vào tay chân Quần áo vải xanh Mũ công nhân vải xanh Găng tay bạt (tay cầm kim)	1 năm 1 năm 6 tháng	
4	Thợ đúc nấu đồng, gang	Nước kim loại bắn vào chân tay, người xem nước kim loại chói mắt	Quần áo vải bạt mềm Mũ công nhân vải xanh Găng tay vải bạt Giày da lộn cao cổ đế da	1 năm 1 năm 6 tháng 2 năm	
5	Thợ đúc làm khuôn	Bụi bắn vào người	Quần yếm vải xanh Mũ công nhân xanh Khẩu trang	1 năm 1 năm 4 tháng	
6	Thợ điều khiển máy dưới tàu thuyền lắp máy	Dầu mỡ dầy vào quần áo đỡ bần, đi trong buồng máy dễ trượt	Quần áo vải xanh Mũ công nhân xanh Giày da lộn đế da ngắn cổ	1 năm 1 năm 2 năm	
7	Đốt nồi hơi, nấu dầu, nhuộm lưới nấu nước mắm	Trực tiếp với lửa để bỏng tay chân bụi than bay vào người, xem lửa chói mắt.	Phao bơi an toàn Quần áo vải xanh Mũ công nhân vải xanh Găng tay bạt Giày da lộn cao cổ đế da Kính dâm Khẩu trang	Không thời hạn 1 năm 1 năm 6 tháng 2 năm Không thời hạn 4 tháng	
8	Điều khiển máy lạnh và sửa chữa máy lạnh	Dầu mỡ dầy vào quần áo đỡ bần Có hơi độc amoniác ( $\text{NH}_3$ )	Quần áo vải xanh Mũ công nhân vải xanh Mặt nạ phòng độc Giày da lộn đế da ngắn cổ	1 năm 1 năm Không thời hạn 2 năm	(cấp cho buồng máy) (chỉ cấp cho máy lạnh dưới tàu).
9	Công nhân xếp đá, ca trong buồng lạnh.	Nơi làm việc lạnh cao từ bốn độ trở xuống	Quần áo bông mũ bông Găng tay vải bạt Khẩu trang nhiều lớp Vải quần chân Ủng cao su chống nước	2 năm 6 tháng 4 tháng 1 năm 1 năm	
10	Sửa chữa máy và ô-tô	Dầu mỡ bụi bần vào người đỡ bần	Quần áo vải xanh Mũ vải xanh công nhân Kính che mắt Khẩu trang	1 năm 1 năm Không thời hạn 4 tháng	(chỉ cấp cho thợ 1 cái dùng khi sửa chữa dưới gầm máy, xe)

09637794

Thứ tự	Công việc cần trang bị	Điều kiện làm việc hoặc tính chất công tác cần trang bị PH	Được trang bị	Thời hạn sử dụng	Ghi chú
1	2	3	4	5	
11	Sửa chữa máy vô tuyến điện	Dầu mỡ dây vào người	Quần yếm vải xanh	1 năm	Chỉ sắm cấp cho tổ vài ba đôi để dùng chung, không phát cá nhân
12	Sửa chữa máy dưới tàu	Dầu mỡ bôi trơn vào người dơ bẩn và trơn trượt	Mũ công nhân vải xanh	1 năm	
			Quần áo vải xanh	1 năm	
			Mũ công nhân vải xanh	1 năm	
13	Tiền, phay, bào khoan, nguội, gò	Mảnh kim loại bắn vào mắt Nước dầu mỡ bắn vào người	Giày da lộn đế da (ngăn cổ)	2 năm	Mỗi máy 1 cái
			Quần yếm vải xanh	1 năm	
			Mũ công nhân vải xanh	1 năm	
			Kính trắng che mắt (tiền nguội)	Không thời hạn	
14	Điều khiển máy đá mài	Bột đá bắn vào mắt và người, dễ phòng bụi đá vào mũi	Găng tay vải bạt (thợ gò)	4 tháng	Tổ dùng chung không phát cá nhân
			Quần yếm vải xanh	1 năm	
			Mũ công nhân vải xanh	1 năm	
			Khẩu trang	4 tháng	
15	Thợ điện đường dây	Trực tiếp với điện treo trên cao	Kính che mắt (trắng)	Không thời hạn	Tổ dùng chung không phát cá nhân
			Quần yếm vải xanh	1 năm	
			Mũ công nhân vải xanh	1 năm	
			Thảm cách điện	Không thời hạn	
16	Thợ điện sửa chữa pha chế axit	Trực tiếp với điện pha chế axit có hơi độc	Sào cách điện	—	Tổ dùng chung, không cấp cá nhân
			Găng tay cao su cách điện	1 năm	
			Ứng cao su cách điện	2 năm	
			Quần áo vải xanh	1 năm	
17	Sơn si	Sơn bay vào quần áo dơ bẩn, có hơi độc	Mũ công nhân vải xanh	1 năm	(Nếu không có mặt nạ dùng khẩu trang nhiều lớp)
			Găng tay cao su cách điện	1 năm	
			Ứng cao su cách điện	2 năm	
			Khẩu trang	4 tháng	
18	Sơn thường và cạo ri	Sơn dây vào quần áo ri sét bắn mắt, có hơi độc trong sơn	Quần áo vải xanh	1 năm	(Cấp cho tổ dùng khi cạo ri)
			Mũ công nhân vải xanh	1 năm	
			Găng tay bạt	6 tháng	
			Mặt nạ phòng độc	Không thời hạn	
19	Hàn thiếc	Tro bụi bay vào người axit bắn vào tay	Kính che mắt	6 tháng	(Cấp cho tổ dùng khi cạo ri)
			Khẩu trang	6 tháng	
			Quần yếm vải xanh	1 năm	
			Mũ công nhân vải xanh	1 năm	
20	Lái xe xúc than	Bụi than bay vào người dơ bẩn quần áo và nóng	Găng tay vải mền	4 tháng	(Cấp mùa mưa)
			Khẩu trang	4 tháng	
			Quần áo vải xanh	1 năm	
			Mũ công nhân vải xanh	1 năm	
21	Lái xe vận tải (cả phụ lái)	Dầu mỡ bám quần áo khi làm nội quy và sửa chữa nhỏ	Khẩu trang	4 tháng	(Cấp mùa mưa)
			Giày vải thường	1 năm	
			Quần áo vải xanh	1 năm	
			Mũ công nhân xanh	1 năm	
22	Lái xe điện động	Thường xuyên đứng, ngoài trời mưa nắng	Khẩu trang	4 tháng	(Cấp mùa mưa)
			Kính che mắt	Không thời hạn	
			Quần yếm vải xanh	1 năm	
			Mũ lá	6 tháng	
23	Lái xe con	Tu dưỡng xe, làm vệ sinh, nội quy dây dầu mỡ	Áo mưa vải bạt ngăn	3 năm	2 bộ giao cho tổ quản lý
			Ứng cao su chịu nước	2 năm	
			Quần áo vải xanh	1 năm	
			Mũ vải xanh	1 năm	



Thứ tự	Công việc cần trang bị	Điều kiện làm việc hoặc tính chất công tác cần trang bị PH	Được trang bị	Thời hạn sử dụng	Ghi chú
	1	2	3	4	5
24	Điều khiển máy đập hộp, đóng đinh, ghép mý, cắt tôn	Dầu mỡ dơ bẩn, cọ sát kim loại và gỗ	Quần yếm vải xanh Mũ công nhân xanh Găng tay vải bạt	1 năm 1 năm 4 tháng	
25	Cửa gỗ bằng tay	Mạt cưa vào người vào mắt	Quần yếm vải xanh Mũ vải xanh Khẩu trang Kính che mắt (trắng)	1 năm 1 năm 4 tháng Không thời hạn	Cứ 2 người cưa sắm 1 cái cho người ngồi dưới nếu cưa gỗ đứng
26	Thợ máy cưa đĩa cưa rọc	Mùn cưa vào người Đề phòng mảnh gỗ đâm vào người	Quần áo vải xanh Mũ vải xanh Kính trắng che mắt Khẩu trang Yếm da che ngực, bụng	1 năm 1 năm Không thời hạn 4 tháng Không thời hạn	(Sắm chung cho tổ) (Chống cho tổ)
27	Thợ mộc mẫu và đóng bàn ghế	Bụi gỗ bắn vào người	Quần yếm vải xanh Mũ vải xanh	1 năm 1 năm	
28	Đóng tàu, thuyền	Cọ xúc gỗ mau mòn quần, nháy lên xuống tàu thuyền dễ đâm đinh, bụi gỗ vào dầu	Quần yếm vải xanh (có độn) Mũ công nhân xanh Giày vải bộ đội Kính che mắt (trắng) Khẩu trang	1 năm 1 năm 1 năm Không thời hạn 4 tháng	(Tò dùng khi xắm dưới đáy tàu thuyền)
29	Làm âu đã	Lội dưới hùn dơ bẩn mưa gió phải chui dưới đáy sửa chữa	Quần áo vải xanh Mũ lá Ủng cao su chịu nước Áo mưa vải bạt Kính che mắt (trắng) Khẩu trang	1 năm 6 tháng 1 năm 3 năm Không thời hạn 4 tháng	Sắm cho tổ vải cái dùng khi xắm dưới đáy thuyền
30	Vận chuyển Khuân vác gỗ ván	Vác nặng, trực tiếp với cạnh sắc gỗ ván	Găng tay vải bạt Đệm vai vải bạt	4 tháng 1 năm	
31	Giã vôi làm mát lót xám tàu thuyền	Bột vôi bay vào người ăn mòn da	Quần áo vải xanh Mũ công nhân xanh Kính trắng che mắt Khẩu trang Găng tay vải mộc (Nam-định)	1 năm 1 năm Không thời hạn 4 tháng 4 tháng	(Cấp cho bốc vôi)
32	Thuyền trưởng và thủy thủ đánh cá thuyền thủ công	Đánh lưới kéo lưới trên mặt biển thường xuyên bị nước mặn, nhót cá thối vào quần áo dơ bẩn, lặn dưới biển, trèo trên cột buồm, xuống hầm bắt cá	Quần áo vải xanh Mũ lá hay nón lá Găng tay vải bạt Ủng cao su chịu nước mặn  Dây da an toàn (trèo cao) Dây da an toàn và đồ lặn đơn giản (lặn dưới bề)	4 tháng 8 tháng 6 tháng 4 tháng  1 năm Không thời hạn	Mỗi thuyền sắm vải ba đôi để khi xuống khoan bắt cá Mỗi thuyền mỗi thứ 1 cái dùng khi cần thiết



Thứ tự	Công việc cần trang bị	Điều kiện làm việc hoặc tính chất công tác cần trang bị PH	Được trang bị	Thời hạn sử dụng	Ghi chú
	1	2	3	4	5
33	Thuyền trưởng các tàu lớn như Việt Xô Việt Trung (trên 200 mã lực)	Hướng dẫn điều khiển tàu và có khi phải trực tiếp lao động khi thời tiết biến động (mưa, gió, bão)	Áo mưa vải bạt ngắn Áo bông, mũ bông (rét) Phao bơi an toàn (cao-su hay bông gòn bọc vải) Vải bạt che mưa nắng  Quần áo vải xanh Mũ vải xanh công nhân Áo mưa vải bạt dài có mũ Phao bơi an toàn Ứng cao su chịu nước mặn	3 năm 3 năm Không thời hạn  1 năm 1 năm 3 năm Không thời hạn 1 năm rưỡi	Mỗi thuyền 1 tấm
34	Thuyền trưởng, thuyền phó, thủy thủ các tàu nhỏ và thuyền lắp máy, thuyền phó và thủy thủ các tàu lớn		Mũ lá hay mũ đan mây Quần áo vải xanh Găng tay vải bạt Ứng cao su chịu nước mặn Áo mưa vải bạt ngắn Áo bông, mũ bông (mùa rét) Dây da an toàn (trèo cao) Đồ lặn đơn giản Phao bơi an toàn (Trung quốc)	Lá 6 tháng 8 tháng 4 tháng 1 năm 3 năm 3 năm Không thời hạn	Mây 1 năm    Đồ lặn chỉ cấp mỗi đội tàu 1 cái hay 1 đôi 2 cái
35	Cấp dưỡng dưới tàu	Bụi tro bay vào người, dễ phồng khi mưa gió	Quần yếm vải xanh Mũ công nhân vải xanh Khẩu trang Áo mưa vải bạt ngắn Phao bơi an toàn	1 năm 1 năm 4 tháng 3 năm Không thời hạn	
36	Thuyền trưởng và thủy thủ ca-nô vận tải	Chịu đựng sóng gió mưa nắng	Áo mưa vải bạt ngắn có mũ Phao bơi an toàn	3 năm Không thời hạn	
37	Thợ máy điều khiển ca-nô	Dầu mỡ dấy vào người	Quần áo vải xanh Mũ công nhân vải xanh Phao bơi an toàn	1 năm 1 năm Không thời hạn	
38	Làm phân ủ cho cá ăn	Trực tiếp với mùi hôi thối dễ bắn bắn vào quần áo	Quần áo vải xanh Mũ lá hay nón lá Ứng cao-su Găng tay vải bạt Khẩu trang	1 năm 6 tháng 1 năm 6 tháng 6 tháng	
39	Đánh cá sông, hồ, ao	Trực tiếp mưa nắng trên mặt nước	Mũ lá hay nón lá Áo mưa vải bạt ngắn	6 tháng 3 năm	Chỉ cấp trong mùa mưa
40	Cán bộ kỹ thuật hướng dẫn ngư dân đánh cá	Chịu đựng sóng gió mưa nắng	Áo mưa vải bạt dài có mũ Phao an toàn	3 năm Không thời hạn	
41	Thu mua ngư cụ miền núi	Điều kiện di lại rừng núi, gai góc, mưa gió	Giày vải bạt cao cổ Áo mưa vải bạt dài có mũ	1 năm 3 năm	
42	Áp tải theo bè (ngư cụ)	Thường xuyên lưu động trên mặt sông, biển mưa gió	Áo mưa vải bạt dài có mũ Phao an toàn	3 năm Không thời hạn	

09637794



Thứ tự	Công việc cần trang bị	Điều kiện làm việc hoặc tính chất công tác cần trang bị PH	Được trang bị	Thời hạn sử dụng	Ghi chú
	1	2	3	4	5
43	Thợ nề đục tường đánh vữa	Đề phòng với bụi vào người gạch vụn bắn vào mắt	Quần yếm vải xanh Mũ lá hay nón lá Ủng cao-su  Găng tay vải bạt Kính che mắt (trắng)	1 năm 6 tháng 1 năm  4 tháng Không thời hạn	Chỉ cấp cho người đánh vữa  Chỉ cấp người bốc gạch Chỉ cấp cho người khi đục tường
44	Mồ cá, rửa cá rửa khay	Trực tiếp với mùi tanh hôi của cá, nhớt cá bám vào người thợ rửa	Yếm choàng vải nhựa có tay Mũ vải xanh cotton nhàu Khẩu trang Ủng cao su chịu nước	1 năm 1 năm 4 tháng 1 năm	
45	Xay bột cá, bột tôm; nấu nước sôi, nước đường; rán sủy cá, chuối, lạc; thanh trùng, làm chả, nấu dầu gang-cá; tinh chế dầu lạc; bột cá chua, làm bánh phồng tôm và thạch	Nước cá bắn vào người hời tanh Nước nóng bắn vào người. Đề phòng trượt ngã Bảo đảm vệ sinh thực phẩm	Áo choàng vải trắng Mũ vải trắng (kiểu y tế) Khẩu trang Găng tay vải mộc Ủng cao-su chịu nước	1 năm 1 năm 4 tháng 4 tháng 2 năm	Chỉ cấp phát 1 cho phân xưởng chế biến.
46	Sấy ớt và xay ớt	Nồng độ của ớt dễ ho sặc và nóng bay vào mắt có hại	Áo choàng vải trắng Mũ vải trắng Khẩu trang có độ bông Kính che mắt Găng tay vải mộc	1 năm 1 năm 4 tháng Không thời hạn 6 tháng	Nếu có mặt nạ phòng độc thì dùng mặt nạ không dùng kính và khẩu trang
47	Vào đồ hộp, ghép mí hộp thành phẩm xếp hộp thành phẩm	Bảo đảm vệ sinh thực phẩm. Đề phòng trượt ngã	Áo choàng vải trắng Mũ vải trắng (kiểu y tế) Khẩu trang Ủng cao-su chịu nước	1 năm  4 tháng 1 năm	
48	Gọt dừa, cắt dừa, bóc nhân	Nước dừa ăn vào tay chân loét da.  Bảo đảm vệ sinh thực phẩm	Áo choàng vải trắng Mũ vải trắng (kiểu y tế)  Găng tay cao-su chống a-xít Ủng cao-su chống a-xít Khẩu trang	1 năm 1 năm  6 tháng 1 năm 4 tháng	
49	Bóc cá, lựa cá bóc chượp Muối cá	Nước hời tanh bắn vào người Ngạnh cá, xương cá đâm vào tay chân	Yếm choàng vải nhựa có tay Mũ vải xanh Găng tay vải bạt Khẩu trang Ủng cao-su chống nước mặn.	1 năm 1 năm 6 tháng 4 tháng 1 năm	

09637794



Thứ tự	Công việc cần trang bị	Điều kiện làm việc hoặc tính chất công tác cần trang bị PH	Được trang bị	Thời hạn sử dụng	Ghi chú
1	2	3	4	5	
50	Vận chuyển cá mắm chượp vào kho, bể, lò	Nước cá mắm bắn vào người Mùi hôi thối của cá mắm	Yếm vải nhựa Mũ vải xanh Khẩu trang Đệm vai vải bạt	1 năm 1 năm 4 tháng 1 năm	
51	Quấy mắm ngoài trời, trộn chượp trong bể	Làm việc ngoài trời nắng Mắm chượp bắn vào người Mùi hôi thối của mắm chượp Đề phòng cạnh nắp sành cọ sát tay	Yếm choàng vải nhựa có tay Nón lá hay mũ lá Khẩu trang Găng tay vải bạt	1 năm 6 tháng 4 tháng 6 tháng	
52	Nấu các loại keo và chế biến đặc sản	Đề phòng chất axit Bảo đảm vệ sinh thực phẩm	Áo choàng vải trắng Mũ vải trắng (kiểu y tế) Khẩu trang Găng tay cao-su chống axit Ủng cao-su chống axit	1 năm 1 năm 4 tháng 6 tháng 1 năm	
53	Kéo rút nước mắm	Trực tiếp với nước mắm bắn vào người dơ bẩn	Yếm vải nhựa Mũ vải xanh công nhân	1 năm 1 năm	
54	Đóng nước mắm và nấu xi-ban nước mắm	Trực tiếp với nước mắm bắn vào người dơ bẩn, đề phòng xi-ban vào tay	Yếm vải nhựa Mũ vải xanh công nhân Găng tay vải mộc	1 năm 1 năm 4 tháng	Chỉ cấp cho người nấu xi-ban mắm
55	Xay bột cá làm phân, giã dần bã mắm làm phân	Trực tiếp với mùi hôi thối, dơ bẩn Bụi độc vào người	Áo choàng vải xanh Mũ vải xanh Khẩu trang	1 năm 1 năm 4 tháng	
56	Vận chuyển bã mắm	Chất bẩn của mắm bắn vào người, xương cá đâm vào chân	Quần yếm vải xanh Mũ vải xanh công nhân Khẩu trang Giày vải bộ đội	1 năm 1 năm 4 tháng 1 năm	
57	Bốc than vận chuyển nấu than quả bằng	Thường xuyên bụi than bay vào người dơ bẩn	Quần yếm vải xanh Mũ vải xanh công nhân Khẩu trang	1 năm 1 năm 4 tháng	
58	Thủ hộp 14	Trực tiếp với nước ướt át	Yếm vải nhựa Găng tay cao-su chịu nước	1 năm 6 tháng	Chỉ cấp mỗi người 1 cái cho tay ngâm dưới nước
59	Vận chuyển sắt vụn (chỗ đập hộp sắt)	Trực tiếp với kim loại sắc nhọn dễ đâm vào chân tay	Yếm vải xanh Găng tay vải bạt Giày vải bộ đội	1 năm 4 tháng 1 năm	



Thứ tự	Công việc cần trang bị	Điều kiện làm việc hoặc tính chất công tác cần trang bị PH	Được trang bị	Thời hạn sử dụng	Ghi chú
1	2	3	4	5	
60	Vận chuyển hoa quả thành phẩm, vật tư	Đi lại gió bụi bắn vào người, các hàm gỗ có cạnh sắc Găng tay vải bạt	Yếm vải xanh Mũ vải xanh công nhân Dệm vai vải bạt	1 năm 1 năm 1 năm	
61	Nhân viên kiểm nghiệm hóa chất	Khí thù phân chất có hơi độc bay ra	Áo choàng vải trắng Mũ vải trắng (kiểu y tế) Khẩu trang Găng tay cao-su chống axít	6 tháng 1 năm 1 năm 4 tháng 6 tháng	
62	Vệ sinh trong phân xưởng chế biến thực phẩm	Thường xuyên đồ nước lau dọn để phòng trượt ngã	Yếm vải nhựa Mũ vải xanh Khẩu trang Ủng cao-su chịu nước	1 năm 1 năm 4 tháng 1 năm	
63	Vệ sinh chung xí nghiệp	Trực tiếp với bụi bẩn	Yếm vải xanh Mũ vải xanh công nhân Khẩu trang	1 năm 1 năm 4 tháng	
64	Cấp dưỡng	Trực tiếp với tro, khói, bảo đảm vệ sinh ăn uống	Yếm vải xanh Mũ vải xanh (kiểu y tế) Khẩu trang	1 năm 1 năm 4 tháng	
65	In ronéo	Thường xuyên trực tiếp với mực có chất độc	Yếm vải xanh Khẩu trang	1 năm 4 tháng	
66	Y tế, giữ trẻ	Bảo đảm vệ sinh cho bản thân, cho các cháu	Áo choàng vải trắng Mũ vải trắng Khẩu trang	1 năm 1 năm 4 tháng	
67	Vô tuyến điện dưới tàu đánh cá	Tuy không thường xuyên trực tiếp lao động như thủy thủ đôi khi cần thiết cũng phải trực tiếp lao động	Quần áo vải xanh Mũ vải xanh công nhân Áo mưa vải bạt ngắn Phao bơi an toàn	2 năm 1 năm 3 năm không thời hạn	

09637794